

V/v: giải trình BCTC hợp nhất quý 2 năm tài chính 2019 so với BCKT hợp nhất 6 tháng đầu năm tài chính 2019

Tp.HCM, ngày 15 tháng 05 năm 2019

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Công ty xin giải trình Báo cáo tài chính hợp nhất quý 2 năm tài chính 2019 so với Báo cáo kiểm toán hợp nhất 6 tháng đầu năm tài chính 2019 như sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Chỉ tiêu	Báo cáo hợp nhất lũy kế quý 02/2019	Báo cáo kiểm toán hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019	Chênh lệch	Lý do
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn				
Thuế GTGT được khấu trừ	10,998,523,151	8,617,310,535	(2,381,212,616)	điều chỉnh giảm thuế GTGT được khấu trừ theo tờ khai thuế GTGT tháng 03/2019 ngày 20/04/2019
Tài sản dài hạn				
Nguyên giá tài sản cố định hữu hình	189,271,278,698	200,679,416,698	11,408,138,000	điều chỉnh tăng nguyên giá tài sản cố định hữu hình và giảm nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính do hạch toán nhầm
Nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính	47,241,844,411	35,833,706,411	(11,408,138,000)	
Tổng cộng tài sản	918,419,340,692	916,038,128,076	(2,381,212,616)	
NGUỒN VỐN				
Nợ phải trả				
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	10,778,901,264	8,284,010,686	(2,494,890,578)	điều chỉnh giảm thuế GTGT phải nộp theo tờ khai thuế GTGT tháng 03/2019 ngày 20/04/2019: (2.381.212.616) đ và điều chỉnh giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: (113.677.962) đ



Chỉ tiêu	Báo cáo hợp nhất lũy kế quý 02/2019	Báo cáo kiểm toán hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019	Chênh lệch	Lý do
Phải trả ngắn hạn khác	19,012,677,230	7,069,051,430	(11,943,625,800)	Điều chỉnh giảm tiền cổ tức phải trả, tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước do chưa có thông báo chia cổ tức
Vốn chủ sở hữu			-	
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	12,033,639,505	23,977,265,305	11,943,625,800	Điều chỉnh giảm tiền cổ tức phải trả, tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước do chưa có thông báo chia cổ tức
LNST chưa phân phối kỳ này	5,908,310,449	6,021,988,411	113,677,962	Điều chỉnh tăng lợi nhuận sau thuế do tính lại thuế TNDN hiện hành
Tổng cộng nguồn vốn	918,419,340,692	916,038,128,076	(2,381,212,616)	

KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT

Chỉ tiêu	Báo cáo hợp nhất quý 02/2019	Báo cáo kiểm toán hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019	Chênh lệch	Lý do
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	555,852,022,748	553,687,423,348	(2,164,599,400)	điều chỉnh giảm doanh thu bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ của công ty mẹ xuất bán cho công ty con
Giá vốn hàng bán	514,765,762,166	512,601,162,766	(2,164,599,400)	điều chỉnh giảm giá vốn hàng bán của công ty con do ghi nhận chi phí hoá đơn từ công ty mẹ
Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,779,374,438	1,665,696,476	(113,677,962)	Điều chỉnh lại thuế TNDN hiện hành do tính nhầm
Lợi nhuận sau thuế TNDN	5,908,310,449	6,021,988,411	113,677,962	Điều chỉnh lại thuế TNDN hiện hành do tính nhầm

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HÙNG HẬU



TRẦN THANH HƯƠNG